

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày: 29-5-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH BIÊN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Nam Phú**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Thanh Hoàng;

- Bà Nguyễn Thị Minh Chuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Bà Trương Bảo Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Chí T, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2000.

Sinh, trú quán: Ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; D tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Làm thuê; Cha ruột: Lê Hoàng A và Cha dượng: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1977 và Mẹ: Lê Thị Th, sinh năm: 1984; Anh, em ruột: bị can là con một.

Tiền sự, tiền sự: chưa.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Người Bị hại: anh Hồ Ngọc Q, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993. Địa chỉ: khóm Hòa H, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt.

3.2. Bà Lê Thị Th, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh An

Giang, có mặt.

4. Người làm chứng:

4.1. Ông Cao Văn Q1, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt;

4.2. Ông Trần Quốc D1, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp Tây Hưng, xã N, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt;

4.3. Anh Hồ Ngọc B, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp Tây Hưng, xã N, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt;

4.4. Ông Nguyễn Thành X, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp Tây Hưng, xã N, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

4.5. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm Trung T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang, vắng mặt.

4.6. Anh Nguyễn Văn Ở, sinh năm 1980. Địa chỉ: khóm T, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/9/2018, Lê Chí T uống bia cùng Nguyễn Văn L, Hứa Văn M và Đỗ Văn M tại quán Đồi Bằng Lăng (khóm T, thị trấn B, huyện T). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển số 67B1-959.47 chở T về nhà theo hướng từ thị trấn Nhà Bàng về xã N trên Hương lộ 8; khi đến khu vực tổ 8, ấp Đ, xã N thì L thấy đàn trâu khoảng 17 con của Hồ Ngọc Q đang đi trên đường theo hướng B – N, trong đó thấy 01 con trâu còn nhỏ đi giữa đường nên L điều khiển xe lại gần để la đuổi thì bị trâu mẹ quật trúng vào người làm xe ngã xuống đường và L bất tỉnh, mũ bảo hiểm của L rơi xuống đường. Thấy vậy, Q điều khiển xe mô tô chạy theo đàn trâu về hướng N, nên T đỡ L ngồi dậy và nhặt mũ bảo hiểm của L cầm trên tay rồi L điều khiển xe chở T chạy theo chặn xe của Q. Lúc này, L dùng tay phải đánh 01 cái trúng vào ngực của Q, T cầm mũ bảo hiểm quơ đánh nên Q cầm mũ bảo hiểm đánh trả lại. Được một lúc, thấy T bỏ chạy về hướng xã N, Q chạy đuổi theo T một đoạn thì T quay lại đuổi theo Q chạy về hướng Nhà Bàng bên lề đường phải, còn L đi đến xe mô tô không đuổi theo. Thấy đánh nhau nên anh Trần Quốc D và Hồ Ngọc B đi đến can ngăn thì tất cả dừng lại cự cãi nhau. Lúc này, thấy Q chạy từ lề phải qua lề trái (hướng N – B) thì T nhặt cục đá (kích thước 17cm x 10cm x 5cm) trên vỉa hè cầm trên tay phải ném trúng vào phía sau vùng đầu của Q làm Q ngã úp mặt xuống đường. Thấy vậy, anh D và B đưa Q đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa

Nhật Tân tại thành phố C, tỉnh An Giang điều trị, đến ngày 11/9/2018 thì chuyển đến Bệnh viện Quân y 121 tại thành phố CT điều trị, ngày 02/10/2018 thì Q xuất viện.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 241/18/TgT ngày 25/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với:

Họ và tên: Hồ Ngọc Q, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện T, tỉnh An Giang.

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo giữa cằm kích thước 1.5 x 0.7 cm.
- Sẹo thái dương – cằm trái kích thước 4.5 x 0.4 cm.
- Sẹo trán phải kích thước 1.5 x 0.1 cm + 1.1 x 0.1 cm + 01 x 0.1 cm + 1.5 x 0.1 cm.
- Sẹo mờ má phải kích thước 04 x 2.5 cm.
- Sẹo môi trên – cánh mũi phải kích thước 01 x 0.1 cm, sẹo, mờ, phẳng.
- Nứt sọ trán phải.
- Gãy xương gò má phải.
- Gãy thân đốt sống C5 xẹp có mảnh rời.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả các thương tích gây nên hiện tại là: 46% (Bốn mươi sáu phần trăm).

Kết luận khác: nứt sọ trán phải, gãy xương gò má phải, gãy thân đốt sống C5 xẹp có mảnh rời: Gây cố tật.

2. Người bị hại anh Hồ Ngọc Q trình bày:

Khoảng 19 giờ ngày 10/9/2018, Q điều khiển xe mô tô để đuổi đàn trâu đi về nhà, trên đường về thì trâu của Q quật sừng trúng L làm té xe, Q mới chửi trâu và tiếp tục chạy xe theo đuổi trâu đi, lúc này L chạy theo đạp ngã xe của Q rồi dùng tay đánh Q một cái trúng vào ngực thì T chạy tới cầm nón bảo hiểm đánh Q nhưng không trúng thì Q bỏ chạy về hướng N, T rượt theo khi chạy đến đồn Biên phòng N thì T chạy vượt qua mặt chặn đầu lại nên Q chạy ngược trở về hướng Nhà Bàng, T cũng chạy theo thì có B và D can ngăn, lúc này Q thấy T khom xuống lượm cục đá cầm trên tay nên Q bỏ chạy từ lề phải sang lề trái, khi chạy đến lề đường bên trái thì T ném cục đá trúng vào phía sau vùng đầu dẫn đến té up mặt xuống về hè bất tỉnh. Sau đó Q đi cấp cứu tại Bệnh viện Nhật Tân từ ngày 10/9/2018 đến ngày 11/9/2018 thì xuất viện và tiếp tục điều trị thương tích tại Bệnh viện Quân y 121 thành phố CT từ ngày 11/9/2018 đến ngày 02/10/2018 thì xuất viện.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Hồ Ngọc Q yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với T và yêu cầu bồi thường tổng số tiền 36.272.000đ và thu nhập bị mất là 27.000.000đ. Tổng cộng 63.272.000đ (sáu mươi ba triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Nguyễn Văn L trình bày: Khoảng 16 giờ ngày 10/9/2018, L và T đến quán Đồi Bằng Lăng để nhậu cùng với M, Th, Ch, M, tất cả nhau uống hết khoảng 02 thùng bia Crown thì nghỉ. Rồi L chở T đi về, trên đường về, L thấy đàn trâu của Q có một con ghé ở giữa lộ nên L chạy xe lại gần để hù dọa trâu ghé cho đi vào lề nên L bị trâu mẹ quật sừng trúng vào người dẫn đến ngã xe; L bị bất tỉnh, mũ bảo hiểm của L rơi xuống đường, lúc này T và Q nói gì với nhau thì L không biết, rồi T đỡ L ngồi dậy. T chạy bộ rượt theo chặn đầu xe của Q lại rồi T và Q đứng cự cãi qua lại với nhau; L cũng chạy bộ theo, khi đến thì L có đánh một tay trúng vào ngực của Q rồi T cầm mũ bảo hiểm xông vào đánh Q, Q cũng cầm bảo hiểm đánh lại nhưng cả hai đánh không trúng nhau, do mũ bảo hiểm của T bị rách phần xóp bên trong ra ngoài nên T bỏ lại mũ bảo hiểm chạy, lúc này Q rượt đuổi theo đến chỗ Đồn biên phòng N thì bắt ngờ Q bị Tượng rượt chạy ngược trở lại hướng về Nhà Bàng thì có D, B đứng ra ngăn cản. L lấy xe chạy lại kêu T lên xe đi về nhưng không được nên L chạy xe về hướng N được khoảng 30m để chở M xuống tiếp, còn diễn biến xảy ra giữa T và Q lúc đó như thế nào không biết, khoảng 10 phút sau, L thấy T trên tay không cầm đồ vật gì đi bộ đến rồi T lấy xe của L chở L về nhà.

3.2. Bà Lê Thị Th trình bày: khoảng 14 giờ bà Th ngủ ở nhà, còn T đi đâu không biết, đến khoảng 18 giờ ngày 10/9/2018 bà Th mới điện thoại cho T hỏi ở đâu thì T nói đang nhậu với L, Mạnh; bà Th kêu T về sớm. Sau đó bà Th chạy xe đi ăn cháo ở B; đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, ông D là chồng của bà Th điện thoại cho hay nói là T đi nhậu không biết đánh ai mà L bị thương ở chân nên bà Th chạy xe về nhà thì thấy T ở nhà. Lúc này, T tự khai với bà Th là do tức giận chuyện trâu của Q làm té xe mà còn chửi lại nên T và L đánh Q. Sau đó, T lượm cục đá ném trúng đầu của Q gây thương tích chứ không có mâu thuẫn gì khác.

4. Những người làm chứng gồm ông Trần Văn D, Hồ Ngọc B, Cao Văn Q1 và Nguyễn Thành X khai như nội dung bản cáo trạng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTB-HS ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nhân D huyện Tịnh Biên đã truy tố Lê Chí T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố đề nghị:

Áp dụng *điểm c khoản 3 Điều 134* Bộ luật Hình sự năm 2015, *điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 101* Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Lê Chí T phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Chí T từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: công nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người bị hại.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cục đá, kích thước (10cm x 17cm x 05cm);

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ bảo hiểm có chữ “Super Sport, Safe”, tình trạng bảo hiểm bị bể phần vành phía trước (mũ bảo hiểm của bị hại Q);

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ bảo hiểm có chữ “Oppo” và chữ “Điện thoại di động Cường” (mũ bảo hiểm do T nhặt để đánh nhau với Q).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân D huyện Tịnh Biên; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Chí T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu, Bị cáo thừa nhận hành của mình là vi phạm pháp luật nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo không oan; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Với hành vi cố ý gây thương tích mà bị cáo gây cho bị hại với tỷ lệ 46% nêu trên, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Chí T phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại *điểm c khoản*

3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo Lê Chí T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo Lê Chí T không có mâu thuẫn gì với nhau, chỉ vì bị cáo bị va chạm với con trâu của người bị hại mà xảy ra tranh cãi, đi tới ứng xử không phù hợp, không kìm chế được bản thân mà có hành vi rượt đuổi đánh nhau, lấy cục đá ném vào phía sau đầu bị hại gây thương tích với tỷ lệ trên 46%, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác vốn được pháp luật bảo vệ, vụ án gây ra đã gây hoang mang, bất bình trong nhân dân, đồng thời gây mất trật tự, trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn của xã hội. Do đó, cần phải xử lý vụ án thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, lúc bị cáo phạm tội, bị cáo Lê Chí T chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 10 tháng 11 ngày) nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cho bị cáo theo mức hình phạt áp dụng cho người chưa thành niên (từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) phạm tội theo quy định tại chương XII về những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trong Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi Nguyễn Văn L dùng tay đánh anh Hồ Ngọc Q không để lại thương tích, trước khi đánh Q thì giữa L và T không bàn bạc với nhau nên không xét về tính chất đồng phạm, hành vi của L không chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về hình trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa người bị anh Hồ Ngọc Q và bị cáo Lê Chí T về số tiền bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo Lê Chí T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hồ Ngọc Q tổng cộng 63.272.000đ (*sáu mươi ba triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

Xét về năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thì tại thời điểm gây ra thiệt hại, bị cáo T chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015 thì *“người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi gây thiệt hại thì phải bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình”*. Tại phiên tòa, bị cáo T và bà Th (mẹ bị cáo) cùng trình bày bị cáo T chưa có tài sản riêng, do đó về trách nhiệm bồi thường trong trường hợp bị cáo T không có tài sản hoặc có tài

sản mà không đủ bồi thường cho bị hại (anh Q) thì bà Th là mẹ của bị cáo phải bồi thường cho anh Q cho đủ số tiền được bồi thường.

[8] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng nêu trên.

[9] Từ những nhận xét nêu trên cũng như qua tranh luận tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng quy định. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Lê Chí T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và 3.163.600đ (ba triệu một trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Chí T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt bị cáo Lê Chí T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về trách nhiệm D sự: Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật D sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa người bị anh Hồ Ngọc Q và bị cáo Lê Chí T về số tiền bồi thường thiệt, theo đó bị cáo Lê Chí T bồi thường thiệt hại cho anh Hồ Ngọc Q tổng cộng 63.272.000đ (*sáu mươi ba triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

Trường hợp Lê Chí T không có tài sản hoặc có tài sản mà không đủ bồi thường thiệt hại cho Hồ Ngọc Q thì bà Lê Thị Th (mẹ ruột của Lê Chí T) phải bồi thường bằng tài sản của mình cho anh Hồ Ngọc Q cho đến khi đủ số tiền nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật D sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Đ48 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) cục đá, kích thước (10cm x 17cm x 05cm);

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ bảo hiểm có chữ “Super Sport, Safe”, tình trạng bảo hiểm bị bể phần vành phía trước (mũ bảo hiểm của bị hại Q);

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ bảo hiểm có chữ “Oppo” và chữ “Điện thoại di động Cường” (mũ bảo hiểm do T nhặt để đánh nhau với Q).

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/5/2019 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Tịnh Biên với Chi cục thi hành án D sự huyện Tịnh Biên).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Lê Chí T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí D sự sơ thẩm là 3.163.600đ *(ba triệu một trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- TAND tỉnh (02);
- Vks h.TB (01);
- THA.H.TB (1);
- Đội CSTHAHS và hỗ trợ tư pháp (02);
- Lưu hồ sơ, VT (02).

Châu Nam Phú

